

ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO ĐỒ ÁN

PHÂN TÍCH CHỨC NĂNG WEBSITE
THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

ĐỀ TÀI:
KINH DOANH THỜI TRANG

GVHD: Phan Đình Long

Thành Viên:

Phùng Minh Đạt 18130035

Nguyễn Phi Hùng 18130090

Nguyễn Thành Long 18130131

Tp Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2020

Mục Lục

I. CHỨC NĂNG DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG	1
1. Chức năng hiển thị sản phẩm.....	1
2. Chức năng Đăng ký	2
3. Chức năng Đăng nhập.....	4
4. Chức năng Lấy lại mật khẩu.	5
5. Chức năng Xem nhanh sản phẩm (không áp dụng).....	6
6. Chức năng Tìm kiếm nhanh.....	7
7. Chức năng Bộ lọc sản phẩm	8
8. Chức năng Giỏ hàng	9
9. Chức năng Thanh toán	11
10. Chức năng Đánh giá sản phẩm	12
11. Chức năng Sản phẩm yêu thích	13
12. Chức năng Quản lý đơn hàng	14
13. Chức năng Thay đổi thông tin, Thay đổi mật khẩu	15
14. Chức năng Góp ý	16
15. Chức năng liên kết mạng xã hội.	17
II. CHỨC NĂNG DÀNH CHO QUẢN TRỊ VIÊN.....	18
1. Chức năng quản lý sản phẩm.....	18
1.1. Chức năng hiển thị Danh sách sản phẩm.....	18
1.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa sản phẩm	19
1.3. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa các thông tin về sản phẩm.....	20
1.4. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa nhà phân phối	22
1.5. Chức năng Xem đánh giá khách hàng và trả lời đánh giá về sản phẩm .	24
2. Chức năng quản lý đơn hàng	24
2.1. Chức năng Xem danh sách đơn hàng	24
2.2. Chức năng Tiếp nhận đơn hàng, Hủy đơn hàng	25
3. Chức năng Quản lý quản trị viên	26
3.1. Chức năng hiển thị Danh sách quản trị viên	26

3.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa quản trị viên	26
4. Chức năng Quản lý khách hàng	27
5. Chức năng quản lý Bộ sưu tập	27
6. Chức năng quản lý khuyến mãi	29
6.1. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa chương trình khuyến mãi	29
6.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa mã giảm giá	29
7. Chức năng Thống kê	30
7.1. Chức năng Thống kê lượt truy cập	30
7.2. Chức năng Thống kê lượt mua hàng	31
7.3. Chức năng Thống kê các góp ý	32
7.4. Chức năng Thống kê Câu hỏi thường gặp.	32
7.5. Chức năng Thống kê doanh số	33
8. Các chức năng khác : Tìm kiếm, Lọc, Sắp xếp, Phân trang	34

I. CHỨC NĂNG DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

1. Chức năng hiển thị sản phẩm

1.1. Chức năng hiển thị sản phẩm là gì?

- Ở mỗi Website Thương mại điện tử, hiển thị sản phẩm là chức năng không thể thiếu:

- + Sản phẩm ở đây là tất cả những mặt hàng được bán trên website.
- + Các thành phần chi tiết của một sản phẩm như : Tên sản phẩm, Mô tả sản phẩm, Hình ảnh, Giá, Phân loại, Khuyến mãi...

- Như vậy, chức năng hiển thị sản phẩm nghĩa là đưa những hàng hóa muốn bán và chi tiết những loại hàng hóa đó hiển thị lên Website. Không những hiển thị, mà còn phải hiển thị một cách rõ ràng, có logic, đẹp mắt, dễ nhìn để làm khách hàng cảm giác thoải mái nhất.

1.2. Chức năng hiển thị sản phẩm sẽ được hiển thị ở đâu ?

- Thông thường, trong một Website Thương mại điện tử, chức năng hiển thị sản phẩm sẽ thường được áp dụng ở các trang: Trang chủ, Trang Cửa Hàng, Trang Sản phẩm chi tiết,...

- Để tạo cảm giác thoải mái cho khách hàng, không nên lạm dụng chức năng này ở một số trang không liên quan như: Trang Đăng nhập, Trang Đăng ký,...

1.3. Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Như đã đề cập ở trên, chức năng hiển thị sản phẩm là một trong những chức năng không thể thiếu trong một Website Thương mại điện tử:

- + Nếu không hiển thị sản phẩm ra cho khách hàng thấy, đương nhiên khách hàng sẽ không thể nào biết được chúng ta đang muốn bán hàng hóa gì.
- + Mặt khác, nếu giao diện hiển thị không rõ ràng, dễ nhìn, đẹp mắt, sẽ khiến khách hàng cảm thấy mất hứng thú với trang Web, dẫn đến nguy cơ đánh mất cơ hội để quảng bá những loại hàng hóa.

- Có thể thấy, chức năng hiển thị sản phẩm như là một bộ mặt của một Website Thương mại điện tử.

1.4. Chức năng hiển thị sản phẩm sẽ được kích hoạt khi nào ?

- Có rất nhiều cách để kích hoạt chức năng này:

- + Khi khách hàng truy cập vào Website, một số danh mục sản phẩm sẽ được hiển thị trên Trang chủ
- + Khi khách hàng bấm vào các danh mục sản phẩm (Đồ dành cho nam, Đồ dành cho nữ...

+ Khi khách hàng bấm vào xem một sản phẩm bất kỳ, chức năng hiển thị sản phẩm dưới dạng chi tiết sẽ được kích hoạt, cùng với đó là hiển thị các sản phẩm có liên quan...

1.5. Quá trình xử lý?

Đối với từng cách kích hoạt mà câu lệnh xử lý sẽ khác nhau, tuy nhiên về cơ bản quy trình xử lý của chức năng hiển thị sản phẩm như sau:

+ Khi khách hàng bấm chọn một danh mục sản phẩm, hoặc một sản phẩm, mã của nó sẽ được gửi về phía server

+ Phía server sẽ lấy mã loại sản phẩm hoặc mã sản phẩm này để truy xuất vào Database để lấy dữ liệu lên.

+ Dữ liệu sẽ được hiển thị trên trang Web dưới dạng danh sách sản phẩm hoặc sản phẩm chi tiết tùy theo tác kích hoạt ở vị trí nào.

1.6. Làm thế nào để chức năng hiển thị sản phẩm được thực hiện tốt nhất ?

- Cần phân bố hiển thị sản phẩm một cách hợp lý trên website, các yếu tố như màu nền trang Web, màu chủ đạo của trang phải hài hòa và phù hợp với các loại hàng hóa được hiển thị, tạo được cảm giác mua sắm tốt nhất cho khách hàng.

- Cần thiết kế Cơ sở dữ liệu một cách hợp lý, để có thể dễ dàng trong quy trình xử lý khi muốn lấy dữ liệu sản phẩm để hiển thị lên trang Web khi có những thay đổi như : thêm chương trình khuyến mãi, thêm các sản phẩm bán theo mùa...

2. Chức năng Đăng ký

2.1. Chức năng Đăng ký là gì ?

- Đăng ký là viết ra, ghi ra hay một thủ tục nào đó nhằm cung cấp thông tin cá nhân đối với một hoạt động hay tổ chức nào đó.

- Chức năng Đăng ký là một hình thức khách hàng khai báo thông tin cá nhân đối với hệ thống.

2.2. Chức năng Đăng ký xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí chính xác của nó nằm ở trang Đăng ký.

- Khách hàng có thể nhìn thấy các nút điều hướng đăng ký trong quá trình truy cập Website, ở các trang như: Trang chủ, Trang thanh toán,...

- Đặc biệt, trên phần đầu của trang Web, luôn có nút điều hướng đăng ký để khách hàng có thể thực hiện bất cứ lúc nào.

2.3. Tại sao phải dùng chức năng Đăng ký ?

- Website Thương mại điện tử có tệp khách hàng rất đa dạng, vì thế việc quản lý thông tin khách hàng là cực kỳ quan trọng.

- Đối với rất nhiều chức năng khác trên trang Web, việc thu thập thông tin khách hàng là bắt buộc (chức năng bình luận, chức năng thanh toán,...) cho việc quản lý.

- Những chính sách, chương trình ưu đãi của hệ thống có thể dành cho những nhóm khách hàng khác nhau, vậy làm sao để thực hiện được điều này.

- Trong nội bộ của hệ thống, đôi khi cần có sự phân chia về quyền (permission) trong việc truy cập, để đảm bảo tính bảo mật.

- Như vậy có thể thấy, chức năng Đăng ký là vô cùng quan trọng.

2.4. Chức năng Đăng ký được kích hoạt khi nào ?

- Khi khách hàng truy cập vào đường link tới trang Đăng Ký.

- Khi khách hàng bấm vào các nút điều hướng đăng ký (Trang chủ, Trang thanh toán...).

2.5. Quá trình xử lý

- Hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng nhập các thông tin bắt buộc:

- + Về cá nhân : Họ tên, số điện thoại, email

- + Về đăng nhập: Tên đăng nhập, Mật khẩu, nhập lại Mật khẩu

- Hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của thông tin đăng nhập, nếu thông tin hợp lệ sẽ được gửi đến phía server xử lý, nếu không sẽ yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin.

- Phía server sẽ kiểm tra xem trong Database đã tồn tại Tên đăng nhập này hay chưa, nếu đã tồn tại, đưa ra thông báo đối với khách hàng và yêu cầu nhập lại thông tin, nếu chưa tồn tại thì lưu nó vào Database.

- Thông tin khách hàng được lưu thành công.

2.6. Làm thế nào để chức năng Đăng ký được thực hiện tốt nhất ?

- Cần đặt vị trí các nút điều hướng đăng ký hợp lý trên giao diện trang Web, sao cho nổi bật, dễ nhìn.

- Làm sao cho khách hàng có thể thực hiện chức năng này ở bất kỳ vị trí nào.

- Phải xác định được các thông tin cần thu thập từ khách hàng, tránh yêu cầu những thông tin không phù hợp.

- Thêm những lời nhắc, lời cảnh báo khi khách hàng nhập sai thông tin đăng ký.

- Đặc biệt là phải bảo mật được thông tin của khách hàng.

- Xây dựng một form đăng ký rõ ràng, dễ nhìn.

3. Chức năng Đăng nhập

3.1. Chức năng Đăng nhập là gì ?

- Đăng nhập là một thủ tục mà khách hàng cần phải thực hiện trước khi muốn yêu cầu hoặc tham gia vào các chức năng cụ thể nào đó mà trang Web quy định, ví dụ như: chức năng thanh toán, chức năng bình luận, chức năng đánh giá sản phẩm,...

- Như vậy, chức năng Đăng nhập là chức năng thâm nhập vào các dịch vụ, chức năng khác của trang Web sau khi đã đăng ký.

3.2. Chức năng Đăng nhập xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí chính xác của nó nằm ở trang Đăng nhập.

- Nút điều hướng đăng nhập được hiển thị ở: Trang chủ, Trang thanh toán, Trang sản phẩm (mục đánh giá sản phẩm),...

- Và đặc biệt trên phần đầu của trang Web, luôn có nút điều hướng đăng nhập để khách hàng có thể thực hiện chức năng này bất cứ lúc nào.

3.3. Tại sao phải dùng chức năng Đăng nhập ?

- Đúng như tên gọi của nó, Đăng nhập giúp khách hàng có thể xác thực với hệ thống rằng mình đã đăng ký tài khoản và đủ điều kiện để yêu cầu hoặc tham gia vào các chức năng đòi hỏi đăng nhập của Website, điều này rất quan trọng trong quá trình thực hiện các chức năng ấy, những chức năng mà yêu cầu phải có thông tin của khách hàng để lưu trữ xuống Database.

- Sẽ rất tệ nếu như cứ mỗi lần thực hiện yêu cầu nào đó, khách hàng lại phải nhập lại tất cả thông tin của mình, phía Server cũng chẳng dễ chịu gì khi phải liên tục nhận và xử lý lại thông tin ấy, và cũng sẽ gặp rắc rối lớn trong khâu quản lý các hành động của khách hàng, thật tuyệt khi chức năng Đăng nhập giải quyết được vấn đề này.

- Ở những hệ thống hoàn chỉnh, việc quản trị sẽ được phân chia theo quyền (permission), mỗi người quản trị sẽ có quyền nhất định đối với Website, việc đăng nhập sẽ giúp hệ thống xác định được người này có vai trò và quyền gì để từ đó cung cấp những chức năng tương ứng đối với họ.

3.4. Chức năng Đăng nhập được kích hoạt như thế nào ?

- Một cách đơn giản, chức năng Đăng nhập xuất hiện khi khách hàng yêu cầu một chức năng nào đó đòi hỏi phải xác thực thông tin khách hàng (đòi hỏi đăng nhập):

- + Khi khách hàng truy cập vào đường link tới trang Đăng nhập
- + Khi khách hàng bấm vào các nút điều hướng đăng nhập
- + Khi khách hàng bấm vào chức năng thanh toán
- + Khi khách hàng thực hiện chức năng bình luận

- + Khi khách hàng thực hiện chức năng đánh giá sản phẩm...

3.5. *Quá trình xử lý*

- Hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng nhập Tên đăng nhập và Mật khẩu
- Khi khách hàng nhấn nút Đăng nhập, Tên đăng nhập và Mật khẩu sẽ được chuyển đến server
- Phía server tiến hành kiểm tra xem Tên đăng nhập và Mật khẩu này có tồn tại trong Database không
- Nếu Tên đăng nhập và Mật khẩu hợp lệ, cung cấp cho khách hàng một phiên (Session) truy cập
- Khách hàng có thể lưu lại Mật khẩu cho lần truy cập sau
- Nếu khách hàng quên Mật khẩu, điều hướng khách hàng sang chức năng Lấy lại Mật khẩu
- Nếu khách hàng chưa đăng ký, điều hướng khách hàng tới chức năng Đăng Ký

3.6. *Làm thế nào để chức năng Đăng nhập được thực hiện tốt nhất ?*

- Trước hết, cần phải xây dựng chức năng Đăng ký một cách hiệu quả.
- Cần đặt vị trí các nút điều hướng đăng nhập hợp lý trên giao diện trang Web, sao cho nổi bật, dễ nhìn.
- Làm sao cho khách hàng có thể thực hiện chức năng này ở bất kỳ vị trí nào.
- Thêm những lời nhắc, lời cảnh báo khi khách hàng nhập sai thông tin đăng nhập.
- Đảm bảo rằng phiên (Session) truy cập cung cấp cho khách hàng phải thật hợp lý.
- Đặc biệt là phải bảo mật được thông tin của khách hàng.
- Và tất nhiên, đừng làm một Form Đăng nhập quá xấu !

4. **Chức năng Lấy lại mật khẩu.**

4.1. *Chức năng Lấy lại mật khẩu là gì ?*

Chức năng Lấy lại mật khẩu là chức năng giúp khách hàng lấy lại mật khẩu khi quên.

4.2. *Chức năng Lấy lại mật khẩu xuất hiện ở đâu ?*

Chức năng Lấy lại mật khẩu nằm ở trang Lấy lại mật khẩu

4.3. *Tại sao phải sử dụng chức năng này ?*

- Chức năng Lấy lại mật khẩu:

- + Tùy theo nhu cầu của khách hàng, có khi họ chỉ ghé thăm và mua sắm vào một khoảng thời gian nhất định trong năm, hoặc trong trường hợp nào đó họ không thể nhớ được mật khẩu tài khoản của mình.

- + Khách hàng sẽ cảm thấy yên tâm hơn, vì trong trường hợp tệ nhất là quên mật khẩu, họ vẫn có thể lấy lại được mà không cần phải đăng ký lại.

- + Phía hệ thống, chức năng này sẽ giúp Database “nhẹ gánh” hơn, khi không cần lưu trữ thêm thông tin đã có của khách hàng quên mật khẩu khi họ đăng ký lại.

4.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

Khi khách hàng bấm vào nút Quên mật khẩu trong trang Đăng nhập

4.5. Quy trình xử lý

- Chức năng Quên mật khẩu:

- + Hệ thống yêu cầu khách hàng nhập Tên đăng nhập và Email hoặc Số điện thoại đã đăng ký

- + Khi khách hàng nhấn nút Gửi, hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin khách hàng đã nhập.

- + Nếu thông tin hợp lệ, nó sẽ được chuyển cho phía server xử lý, nếu không hợp lệ, đưa ra thông báo và yêu cầu khách hàng nhập lại.

- + Phía server sẽ tiến hành kiểm tra xem Tên đăng nhập và Email hoặc Số điện thoại đã gửi có tồn tại và trùng khớp hay không, nếu có, đưa ra thông báo thành công, thông tin về mật khẩu sẽ được gửi tới Email hoặc Số điện thoại ấy, nếu không, sẽ đưa ra thông báo và yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin.

4.6. Làm thế nào để chức năng Lấy lại mật khẩu được thực hiện tốt nhất ?

- Khi thiết lập chức năng Đăng ký cần lưu ý thu thập thông tin liên lạc với khách hàng khi cần thiết (email, số điện thoại,...). Từ đó có thể sử dụng chúng để xây dựng chức năng Lấy lại mật khẩu.

- Đảm bảo tính bảo mật, tránh trường hợp nhằm lẫn gây mất thông tin mật khẩu của khách hàng.

5. Chức năng Xem nhanh sản phẩm (không áp dụng)

5.1. Chức năng Xem nhanh sản phẩm là gì ?

Là chức năng cho phép khách hàng có thể xem chi tiết sản phẩm ngay khi đang ở trang chủ hay trang cửa hàng mà không cần truy cập tới trang chi tiết sản phẩm.

5.2. Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Tất nhiên, phù hợp với đúng tên gọi, nó xuất hiện ở những trang có chức năng Hiển thị sản phẩm: Trang chủ, Trang Cửa hàng.

5.3. Tại sao không dùng chức năng này ?

- Mỗi khi khách hàng muốn xem chi tiết một sản phẩm, họ sẽ phải bấm vào sản phẩm đó, sau đó được điều hướng tới Trang chi tiết sản phẩm, khách hàng sẽ phải thao tác quay trở lại để có thể xem tiếp các sản phẩm khác, nhìn chung, điều này có vẻ gây ra phiền toái đối với một số khách hàng.

- Tuy nhiên, đối với trang web của mình, nhóm quyết định không sử dụng chức năng này

+ Các bước thao tác đối với khách hàng gọi là “nhanh” nhưng thực chất nó vẫn khá rườm rà. Khi khách hàng bấm xem nhanh một sản phẩm nào đó, chi tiết sản phẩm ấy sẽ hiện lên, khi khách hàng muốn tắt cửa sổ này, họ sẽ nhấn nút tắt và tiếp tục xem các sản phẩm. Điều này suy cho cùng lại làm tăng độ phức tạp đối với khách hàng, họ hoàn toàn có thể nhấp vào sản phẩm để chuyển qua Trang chi tiết sản phẩm và nhấn nút quay lại để tiếp tục xem. Nó sẽ dễ dàng đối với tất cả mọi người, kể cả những khách hàng lớn tuổi hay những khách hàng ít am hiểu về website.

+ Việc không cung cấp chức năng Xem nhanh sản phẩm dẫn đến việc khách hàng sẽ phải truy cập tới Trang sản phẩm để xem chi tiết một sản phẩm nào đó. Điều này sẽ là cơ hội để có thể kích thích lượt tương tác của khách hàng. Vì ở Trang sản phẩm chi tiết, có các mục như Bộ lọc sản phẩm, Sản phẩm liên quan, Mô tả sản phẩm, Đánh giá của khách hàng...

+ Về phía hệ thống, thật khó để nói chức năng này đem lại một lợi ích gì đó cho việc xử lý, đơn giản nó dùng để đáp ứng sở thích của một bộ phận khách hàng nào đó.

6. Chức năng Tìm kiếm nhanh

6.1. Chức năng Tìm kiếm là gì ?

Chức năng tìm kiếm là chức năng cho phép khách hàng tìm thấy sản phẩm, bài viết, phân loại ,... mà khách hàng muốn một cách nhanh nhất qua công cụ tìm kiếm

6.2. Chức năng tìm kiếm xuất hiện ở đâu ?

Chức năng này xuất hiện ngay trên phần đầu của mỗi trang, hiển thị dưới dạng một ô tìm kiếm để khách hàng nhập từ khóa.

6.3. Tại sao phải dùng chức năng Tìm kiếm nhanh ?

Trong một Website thương mại điện tử, có rất nhiều mặt hàng khác nhau được bày bán, thuộc nhiều chủng loại, thương hiệu khác nhau. Sẽ ra sao nếu như thế nào mỗi khi muốn tìm kiếm một sản phẩm nào đó, khách hàng phải tìm rất nhiều trang cho tới khi nhìn thấy thứ mình muốn tìm kiếm, đôi khi có hàng ngàn trang sản phẩm như vậy.

6.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

Khi khách hàng nhập thông tin cần tìm kiếm vào ô tìm kiếm, chọn bộ lọc thích hợp và bấm nút Enter hoặc biểu tượng kính lúp bên cạnh.

6.5. Quy trình xử lý ?

- Khi chức năng tìm kiếm được kích hoạt, dựa vào bộ lọc và từ khóa tìm kiếm được khách hàng nhập, phía server sẽ

- Phía server sẽ lấy từ Database những sản phẩm, bài viết,.. phù hợp với bộ lọc và từ khóa tìm kiếm của khách hàng.

- Sau đó những sản phẩm, hay bài viết sẽ được hiển thị trên trang với chức năng Hiển thị Sản phẩm.

6.6. Làm thế nào để chức năng Tìm kiếm nhanh được thực hiện tốt nhất ?

- Đầu tiên, để thiết lập chức năng này, Database phải được thiết kế tốt, đảm bảo việc phân chia sản phẩm theo loại, thương hiệu,...có thể thực hiện dễ dàng.

- Cung cấp cho khách hàng nhiều Bộ lọc để tìm kiếm (tìm theo tên, theo loại, theo thương hiệu,...)

7. Chức năng Bộ lọc sản phẩm

7.1. Chức năng Bộ lọc sản phẩm là gì ?

- Là chức năng giúp khách hàng lọc ra được những sản phẩm ưng ý nhất nhờ các bộ lọc mà hệ thống cung cấp: Lọc theo đối tượng khách hàng, theo giá, theo thương hiệu...

7.2. Chức năng Bộ lọc sản phẩm xuất hiện ở đâu ?

- Nó xuất hiện ở Trang Cửa hàng và Trang chi tiết sản phẩm.

7.3. Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Có rất nhiều sản phẩm thuộc các đối tượng khách hàng, nhóm sản phẩm, phân khúc giá khác nhau. Sẽ rất khó để khách hàng có thể phân loại ra tất cả những sản phẩm mà họ mong muốn.

- Việc sử dụng chức năng tìm kiếm cũng là sự lựa chọn dành cho khách hàng để có thể tìm kiếm những sản phẩm mong muốn ấy. Tuy nhiên, dễ dàng nhìn ra được nhược điểm của nó, đó là không hỗ trợ các bộ lọc sản phẩm như lọc theo giá, theo màu sắc, kích cỡ,... Như vậy đó không phải là lựa chọn tốt vào lúc này, chính vì thế Chức năng Bộ lọc sản phẩm xuất hiện và đáp ứng nhu cầu đó.

7.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Đầu tiên, khi khách hàng truy cập vào Trang cửa hàng hay Trang sản phẩm, một menu các bộ lọc sẽ xuất hiện ở bên phía tay trái.

- Khi khách hàng lựa chọn hoặc bấm vào một nút lọc nào đó, các sản phẩm tương ứng sẽ được hiển thị.

7.5. Quy trình xử lý ?

- Khi khách hàng lọc sản phẩm theo một bộ lọc nào đó, yêu cầu này sẽ được gửi về phía server
- Phía server sẽ lấy từ database lên các sản phẩm thuộc từ khóa ấy để hiển thị lên trang.

8. Chức năng Giỏ hàng

8.1. Chức năng Giỏ hàng là gì ?

- “Giỏ hàng” ở đây được hiểu như là một công cụ hỗ trợ mua sắm, giống như cái túi hay xe đẩy người ta vẫn thường dùng để chứa đồ khi đi chợ hay đi siêu thị.
- Đối với Website, công cụ hỗ trợ này được gọi bằng cái tên rất quen thuộc thông qua chức năng Giỏ hàng.

8.2. Chức năng Giỏ hàng xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí cụ thể của nó nằm ở Trang giỏ hàng.
- Tuy nhiên, chức năng giỏ hàng này cũng được biểu diễn bằng nút bấm có logo hình chiếc giỏ nằm ở phần đầu mỗi trang.
- Và lưu ý rằng, chức năng này bao gồm việc thêm một sản phẩm vào giỏ hàng. Điều này có nghĩa là nó còn xuất hiện ở Trang sản phẩm, và biểu diễn bằng nút bấm Thêm vào giỏ hàng.

8.3. Tại sao phải dùng chức năng Giỏ hàng ?

- Nhìn một cách thực tế, Website thương mại điện tử cũng chỉ mô phỏng lại quá trình mua sắm diễn ra bình thường trong đời sống hàng ngày. Chính vì vậy cần có một cái “giỏ” để người khách hàng có thể thêm các sản phẩm vào đó, tạo ra cảm giác rằng họ đang thực sự trải nghiệm cảm giác mua sắm.
- Tuy nhiên, đó chỉ là một phần nhỏ, việc quan trọng mà chức năng Giỏ hàng làm được đó là giúp khách hàng có thể kiểm soát lại xem mình đã mua gì, giá cả ra sao, mẫu mã đã đúng ý hay chưa,... Từ đó khách hàng đưa ra những quyết định phù hợp.
- Khi hệ thống có chương trình khuyến mãi nào đó, chức năng Giỏ hàng sẽ là nơi để khách hàng nhập cái mã giảm giá cho các sản phẩm của mình.
- Ngoài ra, nó còn cung cấp cho khách hàng tính năng thay đổi số lượng sản phẩm muốn mua, cũng như xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng.
- Chưa thể hình dung được rằng nếu không có chức năng này, việc mua hàng sẽ diễn ra như thế nào, có lẽ mỗi lần mua, khách hàng chỉ có thể mua một món, điều này không dễ chịu chút nào !

8.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi khách hàng truy cập đến Trang giỏ hàng.

- Khi khách hàng bấm nút Thêm sản phẩm vào giỏ hàng.
- Khi khách hàng rê chuột vào logo giỏ hàng ở phần đầu mỗi trang.

8.5. Quy trình xử lý

- Khi khách hàng bấm nút thêm sản phẩm vào giỏ hàng, thông tin về sản phẩm đó sẽ được lưu trữ lại, vấn đề là dùng cách gì để lưu trữ nó.

- Hãy phân tích và xem cách làm nào là khả thi nhất:

+ Sử dụng session:

- Nhanh, dễ tiếp cận, tuy nhiên khi tắt trình duyệt, giỏ hàng sẽ bị xóa. Hoặc đơn giản, nếu bạn tạo một giỏ hàng trên web, sau đó truy cập lại bằng di động, giỏ hàng của bạn sẽ biến mất.

- Đối với 1 trang web lớn sử dụng nhiều server để cân bằng tải, việc giữ session đồng bộ tất cả server khá phức tạp.

+ Client sẽ lưu giỏ hàng:

- Cách dùng này thường dùng Cookie hay localStorage để lưu lại, nó sẽ không bị mất đi khi tắt trình duyệt.

- Tuy nhiên nó lại rất hạn chế và mặt dung lượng lưu trữ, độ phức tạp của thông tin, hay đặc biệt là vấn đề bảo mật.

- Một số trình duyệt không hỗ trợ chức năng này.

+ Lưu vào Database:

- Đương nhiên rồi, nếu lưu vào Database, giỏ hàng sẽ không mất khi tắt trình duyệt, hay khi khách hàng đăng xuất ra khỏi tài khoản. Nó vẫn sẽ ở đó.

-Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là không phải lúc nào khách hàng cũng mua hàng ngay sau khi thêm chúng vào giỏ, có nghĩa là Database sẽ phải lưu toàn bộ các dữ liệu của tất cả các giỏ hàng, điều đó làm cho Database trở nên “phình to” ra. Đây chắc chắn là điều mà hệ thống cần phải xử lý)

- Thời điểm hiện tại, nhóm quyết định dùng cách lưu giỏ hàng vào Database.

- Khi khách hàng kích hoạt chức năng Giỏ hàng, dữ liệu giỏ hàng sẽ được server lấy từ Database của khách hàng để hiển thị lên.

- Khách hàng nhập mã giảm giá (Nếu có) vào ô Mã giảm giá.

- Bấm nút Tiếp tục mua sắm để trở lại Trang cửa hàng.

8.6. Làm thế nào để chức năng Giỏ hàng được thực hiện tốt nhất ?

- Giỏ hàng phải được thiết kế rõ ràng, đầy đủ thông tin cần thiết

- Tùy vào cách thiết lập, như đã trình bày ở trên, phải phát huy được ưu điểm và hạn chế những khuyết điểm thì trải nghiệm dành cho khách hàng mới trở nên tốt nhất, và tài nguyên của hệ thống cũng được tối ưu.

9. Chức năng Thanh toán

9.1. Chức năng Thanh toán là gì ?

- Khách hàng sẽ không thể hoàn tất việc mua hàng nếu như không cung cấp cho họ một chức năng để tiến hành thanh toán giỏ hàng. Chính vì vậy, chức năng Thanh toán ở đây chính là chức năng hoàn tất việc mua hàng của khách hàng.

9.2. Chức năng Thanh toán xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí chính xác của nó nằm ở Trang thanh toán.

- Nó còn được biểu diễn bằng nút bấm Thanh toán ở trang Giỏ hàng, nút bấm Mua ngay ở Trang sản phẩm.

9.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Đây là chức năng để hoàn tất việc mua sắm của khách hàng, tất nhiên là nó không thể thiếu trên Website.

- Khi đăng ký tài khoản, hệ thống đã tiến hành thu thập những thông tin cần thiết của khách hàng như: số điện thoại, email, thậm chí là cả địa chỉ,... Tuy nhiên, đôi khi khách hàng lại không muốn sử dụng những thông tin, địa chỉ ấy để nhận hàng, hay những thông tin ấy hiện không chính xác đối với họ. Thế nên họ có thể cung cấp lại thông tin và địa chỉ nhận hàng nhờ chức năng Thanh toán.

- Hệ thống sẽ đưa ra nhiều hình thức thanh toán cho khách hàng, cho phép khách hàng chọn hình thức thanh toán phù hợp nhất.

- Đây cũng sẽ là nơi để khách hàng nhìn lại tất cả các sản phẩm mà mình đã mua để đưa ra quyết định cuối cùng.

9.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi khách hàng bấm nút Thanh toán ở trang Giỏ hàng.

- Khi khách hàng bấm nút Mua ngay trên Trang sản phẩm.

- Khi khách hàng bấm nút Thanh toán ở Trang thanh toán.

9.5. Quy trình xử lý

- Khi khách hàng truy cập Trang thanh toán, yêu cầu này được gửi đến server, phía server sẽ lấy thông tin Giỏ hàng của khách hàng để hiển thị trên trang. Bên cạnh đó sẽ yêu cầu khách hàng nhập các thông tin gồm:

+ Bắt buộc: Họ, tên, quốc gia, địa chỉ, thành phố, email, số điện thoại.

+ Không bắt buộc: Tên công ty, mã bưu chính.

+ Chọn hình thức thanh toán.

- Khách hàng phải đăng nhập để tiến hành thanh toán.

- Khi khách hàng bấm nút Thanh toán, tất cả thông tin sẽ được gửi về server.

- Phía server sẽ lưu đơn hàng xuống Database, từ đó hệ thống có thể kiểm soát được những đơn hàng đã được nhận và tiến hành giao hàng cho khách.

9.6. Làm thế nào để chức năng Thanh toán được thực hiện tốt nhất ?

- Khi thiết kế chức năng này, nên tích hợp chức năng xem giỏ hàng, để khách hàng có thể kiểm tra lại một lần nữa, mọi thông tin dẫn đến bước thanh toán đều rất quan trọng.

- Ở đây, chúng ta lấy các thông tin quan trọng của khách hàng: số điện thoại, địa chỉ,.. nên đặc biệt lưu ý vấn đề bảo mật. Đặc biệt với các hình thức thanh toán qua thẻ ngân hàng hoặc ví điện tử...

10. Chức năng Đánh giá sản phẩm

10.1. Chức năng Đánh giá sản phẩm là gì ?

- Chức năng đánh giá sản phẩm là chức năng cho phép khách hàng bày tỏ mức độ hài lòng đối với sản phẩm đó, đánh giá sản phẩm tốt hay không và góp ý về sản phẩm.

10.2. Chức năng Đánh giá sản phẩm xuất hiện ở đâu ?

Nó xuất hiện ở Trang sản phẩm, phần Đánh giá.

10.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Đôi khi khách hàng phân vân trong việc quyết định lựa chọn sản phẩm, thật tuyệt vời nếu như có ai đó đã mua và viết nhận xét về sản phẩm ấy, điều đó giúp cho khách hàng cảm giác an tâm hơn, cũng như biết được liệu nó có thực sự phù hợp.

- Tất nhiên cũng sẽ có những sản phẩm nhận được đánh giá thấp, đó là tín hiệu quan trọng giúp ta có thể cải tiến hoặc thay thế chúng.

- Như vậy chức đánh giá có ý nghĩa rất quan trọng, vừa để khách hàng thể hiện sự hài lòng về sản phẩm, vừa để ta biết được những điểm chưa tốt cần khắc phục. Bên cạnh đó nó cũng là cầu nối giữa khách hàng và doanh nghiệp, tạo mối quan hệ tương tác làm Website trở nên năng động hơn.

10.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi khách hàng bấm chọn vào phần Đánh giá trong Trang sản phẩm.

- -Khi khách hàng bấm Gửi sau khi nhập thông tin đánh giá.

10.5. Quy trình xử lý

Khi khách hàng truy cập vào Trang sản phẩm, phía server sẽ lấy từ Database dữ liệu các bình luận về mã sản phẩm đó để hiển thị cho khách hàng.

- Khách hàng nhấp chọn số sao và nhập bình luận.

- Khi khách hàng bấm nút gửi, bình luận sẽ được gửi đến phía server, thông tin của 1 bình luận bao gồm: mã người gửi, mã sản phẩm, số sao đánh giá, nội dung bình luận.

+ Mã người gửi: Hệ thống sẽ tự động gán thông tin người gửi này (sau khi họ đăng nhập).

+ Mã sản phẩm: Khi khách hàng bấm xem sản phẩm, mã sản phẩm này sẽ được hệ thống tự động gán.

+ Số sao đánh giá: Mức độ hài lòng của khách hàng (thang điểm 5, tương đương 5 sao).

+ Nội dung bình luận: Chính là bình luận mà khách hàng gửi đi.

- Phía server sẽ lưu bình luận này xuống Database

- Trang sẽ được load lại, và lúc này bình luận mới được lưu sẽ được hiển thị trên trang.

11. Chức năng Sản phẩm yêu thích

11.1. Chức năng sản phẩm yêu thích là gì ?

Là chức năng cho phép khách hàng thêm một hoặc nhiều sản phẩm vào danh mục riêng, gọi là danh mục sản phẩm yêu thích.

11.2. Chức năng Sản phẩm yêu thích xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí chính xác của nó nằm ở Trang sản phẩm yêu thích

- Ở phần đầu các trang, có biểu tượng hình trái tim chính là nút điều hướng đến trang Sản phẩm yêu thích.

11.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Nó cho phép khách hàng thêm những sản phẩm mà mình thích nhất vào một “bộ sưu tập”, tạo cho khách hàng cảm giác thoải mái và kích thích khách hàng xem nhiều sản phẩm hơn nữa để thêm vào bộ sưu tập của mình.

- Tiết kiệm thời gian tìm kiếm, chẳng hạn như khách hàng đã mua sản phẩm 1 lần, cảm giác hài lòng và đưa nó vào mục yêu thích, khi họ muốn mua lại chỉ cần vào mục này và thêm sản phẩm ấy vào giỏ hàng.

- Nếu hệ thống được tổ chức tốt, chức năng Sản phẩm yêu thích này sẽ là cơ sở để phân tích thói quen, sở thích khách hàng nhằm đưa ra chiến lược kinh doanh hiệu quả.

11.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi khách hàng bấm vào biểu tượng trái tim ở bên cạnh tên sản phẩm trong trang Sản phẩm, sản phẩm ấy sẽ được thêm vào mục yêu thích.

- Khi khách hàng bấm vào biểu tượng trái tim ở phần đầu mỗi trang, nó sẽ điều hướng khách hàng tới Trang Sản phẩm yêu thích.

11.5. Quy trình xử lý

- Khi khách hàng bấm nút thêm sản phẩm vào mục yêu thích, mã sản phẩm này sẽ được gửi tới server.
- Phía server sẽ lưu mã sản phẩm này vào thuộc tính mục yêu thích của mỗi khách hàng trong Database.
- Khi khách hàng truy cập vào Trang sản phẩm yêu thích, yêu cầu này sẽ được gửi đến server, phía server sẽ lấy từ Database lên mục yêu thích tương ứng với mã khách hàng đang truy cập để hiển thị lên trang.

12. Chức năng Quản lý đơn hàng

12.1. Chức năng Quản lý đơn hàng là gì ?

Là chức năng giúp người dùng quản lý các đơn hàng của mình trên Website.

12.2. Chức năng Quản lý đơn hàng xuất hiện ở đâu ?

Vị trí chính xác của nó nằm ở Trang quản lý đơn hàng.

12.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Đôi khi người dùng muốn hủy hay thay đổi địa chỉ một đơn hàng nào đó, vì lý do nào đó, họ buộc phải liên hệ với doanh nghiệp, tuy nhiên như vậy rất mất thời gian và quy trình rườm rà.
- Tạo cảm giác an toàn và thân thiện cho khách hàng, họ sẽ thoải mái mua sắm và thanh toán.

12.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi khách hàng truy cập đến Trang quản lý đơn hàng.
- Khi khách hàng bấm nút Đơn hàng trên Menu.

12.5. Quy trình xử lý

- Khi khách hàng tiến hành thanh toán một đơn hàng, đơn hàng này sẽ được lưu vào Database và có một thuộc tính là mã khách hàng.
- Khi khách hàng truy cập vào Trang quản lý đơn hàng, yêu cầu sẽ được gửi tới server, phía server sẽ lấy dữ liệu từ Database tất cả các đơn hàng theo mã khách hàng đang truy cập mà khách hàng này đã đặt.
- Khi khách hàng bấm nút Hủy một đơn hàng, mã đơn hàng này sẽ được gửi đến server.
- Phía server sẽ tiến hành thay đổi trạng thái đơn hàng này sau đó lưu xuống Database.
- Lúc này trang sẽ được load lại, và phía server sẽ lấy dữ liệu vừa mới thay đổi hiển thị lên trang.

13. Chức năng Thay đổi thông tin, Thay đổi mật khẩu

13.1. Chức năng Thay đổi thông tin, Thay đổi mật khẩu là gì ?

Là các chức năng cho phép người dùng thay đổi thông tin cá nhân và thông tin mật khẩu đã đăng ký từ đầu với hệ thống.

13.2. Chức năng Thay đổi thông tin xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí của Chức năng thay đổi thông tin nằm ở Trang thay đổi thông tin.
- Vị trí của Chức năng thay đổi Mật khẩu nằm ở Trang thay đổi mật khẩu.

13.3. Tại sao phải sử dụng hai chức năng này ?

- Địa chỉ, số điện thoại, email.. của khách hàng hoàn toàn có thể thay đổi trong quá trình sử dụng vì lý do nào đó. Vì vậy việc cung cấp cho người dùng chức năng để thay đổi thông tin cá nhân là cần thiết.

- Vấn đề mật khẩu đối với khách hàng luôn là vấn đề đáng quan tâm, việc bảo mật mật khẩu khách hàng đối với hệ thống là điều tất yếu. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, khách hàng để lộ mật khẩu và điều đó rất nguy hiểm, có thể gây mất thông tin cá nhân, hay bị lợi dụng để đặt những đơn hàng ảo gây nhiều phiền toái hay hơn nữa là bị các đối tượng xấu dùng thông tin cá nhân để trục lợi. Vì vậy, việc cho phép người dùng đổi mật khẩu là điều rất cần thiết.

13.4. Hai chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Lưu ý, để Thay đổi thông tin hay Thay đổi mật khẩu thì tất nhiên khách hàng phải đăng nhập vào hệ thống trước tiên.

- Sau khi đăng nhập, ở phần đầu mỗi trang, phía trên cùng bên phải có biểu tượng hình người và tên của khách hàng. Khi khách hàng rê chuột vào ô này, một danh mục gồm 3 lựa chọn sẽ hiển thị: Đổi thông tin; Đơn hàng; Đăng xuất. Khi khách hàng bấm chọn Đổi thông tin, khách hàng sẽ được điều hướng tới Trang thay đổi thông tin.

- Ở Trang thay đổi thông tin, khách hàng bấm chọn Đổi mật khẩu để được điều hướng tới Trang đổi mật khẩu.

- Ngoài ra khách hàng có thể truy cập theo đường link tới các trang này.

13.5. Quy trình xử lý

- Chức năng thay đổi thông tin

- + Ở Trang thay đổi thông tin, hệ thống sẽ hiển thị các thông tin cá nhân hiện tại của khách hàng bao gồm: Tên; Email; Số điện thoại.
- + Khách hàng có thể thay đổi thông tin ở các ô này.
- + Khách hàng sẽ phải nhập mật khẩu để xác nhận.
- + Khách hàng bấm nút Cập nhật để tiến hành cập nhật thông tin.

- + Thông tin khách hàng nhập sẽ được hệ thống kiểm tra tính hợp lệ. - Nếu hợp lệ, thông tin sẽ được gửi đến phía Server, nếu không hợp lệ, hệ thống sẽ đưa ra thông báo và yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin.

- + Phía server nhận thông tin sẽ kiểm tra xem mật khẩu có trùng khớp với mật khẩu của khách hàng đang đăng nhập không. Nếu đúng, phía server sẽ cập nhật lại thông tin cho khách hàng và lưu xuống database. Nếu không trùng khớp, hệ thống sẽ thông báo và yêu cầu khách hàng kiểm tra lại mật khẩu.

- Chức năng Thay đổi mật khẩu

- + Ở Trang thay đổi mật khẩu, hệ thống yêu cầu khách hàng nhập mật khẩu hiện tại, mật khẩu mới, nhập lại mật khẩu mới.

- + Khách hàng bấm nút Thay đổi.

- + Hệ thống sẽ kiểm tra xem mật khẩu mới và nhập lại mật khẩu mới có trùng khớp không, nếu có, thông tin sẽ được gửi tới phía server, nếu không, đưa ra thông báo và yêu cầu khách hàng nhập lại.

- + Phía server nhận thông tin sẽ kiểm tra xem mật khẩu có trùng khớp với mật khẩu của khách hàng đang đăng nhập không. Nếu đúng, phía server sẽ cập nhật lại thông tin mật khẩu cho khách hàng và lưu xuống database và thông báo thành công. Nếu không trùng khớp, hệ thống sẽ thông báo và yêu cầu khách hàng kiểm tra lại mật khẩu.

14. Chức năng Góp ý

14.1. Chức năng góp ý là gì ?

Chức năng Góp ý là chức năng cho phép khách hàng có thể gửi những lời góp ý đối với trang web về cho hệ thống.

14.2. Chức năng Góp ý xuất hiện ở đâu ?

Vị trí của Chức năng Góp ý nằm ở Trang góp ý.

14.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Thành thật mà nói, một trang web khó lòng có thể làm hài lòng tất cả các khách hàng, đôi khi sẽ có những điểm cần thay đổi để trở nên tối ưu hay thân thiện với khách hàng hơn. Và tất nhiên, khách hàng chính là những người hiểu rõ rằng mình muốn gì. Và họ có thể góp ý điều đó với hệ thống thông qua chức năng này.

- Việc tạo ra một chức năng để kết nối giữa khách hàng và hệ thống là điều tuyệt vời. Khách hàng sẽ cảm thấy mình được trân trọng và sẽ gắn bó lâu dài với hệ thống.

14.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Trên thanh Menu đầu mỗi trang, khi khách hàng rê chuột vào mục Các Trang, một danh mục sẽ xổ xuống, trong đó có mục Góp ý, khi bấm vào sẽ được điều hướng tới Trang góp ý.

- Ngoài ra khách hàng có thể truy cập bằng đường link tới các trang này.

14.5. Quy trình xử lý

- Chức năng góp ý, Ở trang góp ý:
 - + Khách hàng chọn vấn đề cần góp ý, sau đó nhập lời góp ý vào ô Góp ý.
 - + Khách hàng bấm nút Gửi để gửi góp ý kiểm tra xem khách hàng đã nhập góp ý chưa, nếu chưa thì thông báo và yêu cầu khách hàng nhập góp ý.
 - + Phía server sẽ lưu góp ý này vào database, nếu lưu thành công sẽ thông báo cảm ơn, nếu không sẽ thông báo và yêu cầu khách hàng nhập lại.

15. Chức năng liên kết mạng xã hội.

15.1. Chức năng liên kết mạng xã hội là gì?

- Chức năng liên kết mạng xã hội là chức năng cho phép người dùng dùng tài khoản các mạng xã hội như facebook, Instagram... đăng nhập vào tài khoản người dùng.
- Chức năng này cũng cho phép người dùng tương tác với người quản lí bán hàng qua fanpage trên các trang mạng xã hội.

15.2. Chức năng này xuất hiện ở đâu?

- Chức năng này xuất hiện trong trang Đăng nhập với các icon mạng xã hội.
- Chức năng này hiển thị trên mọi trang website với icon mạng xã hội.

15.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này?

- Với chức năng này, người dùng có thể nhanh chóng đăng nhập vào website một cách tiện dụng mà không cần nhập các thông tin người dùng, tiết kiệm thời gian cho người dùng, làm người dùng thoải mái trong việc lựa chọn mua các sản phẩm website.
- Mạng xã hội là một công cụ tương tác hiệu quả cho người dùng và website bởi vì tính phổ biến và tiện dụng của nó, người dùng có thể click vào icon vào đến fanpage để nhận tin và đợi phản hồi từ người quản lí.
- Một người dùng có thể dành thời gian online rất nhiều trên mạng xã hội, họ có thể có được phản hồi từ người dùng qua đó. Vì nếu là người dùng, tôi sẽ không chờ đợi phản hồi từ website thông qua website, điều đó làm tôi bất tiện trong việc nhờ người quản lí tư vấn hay có các câu hỏi liên quan.

15.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào?

- Khi người dùng nhấn vào các icon mạng xã hội trong trang Đăng nhập.
- Khi người dùng nhấn vào icon message mạng xã hội trong các trang.

15.5. Quy trình xử lý.

- Website hiển hiện các icon mạng xã hội trong trang Đăng nhập, khi người dùng nhấn và đồng ý Đăng nhập bằng mạng xã hội thì hệ thống sẽ tạo một tài khoản liên kết với trang tài khoản mạng xã hội đó.

- Website hiển thị một icon message mạng xã hội. khi người dùng nhấn vào thì website sẽ mở message với fanpage website trên mạng xã hội đó.

II. CHỨC NĂNG DÀNH CHO QUẢN TRỊ VIÊN.

1. Chức năng quản lý sản phẩm

1.1. Chức năng hiển thị Danh sách sản phẩm

1.1.1 Chức năng này là gì ?

Là chức năng giúp quản trị viên có thể xem danh sách các sản phẩm mà cửa hàng đang bán trên website

1.1.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Nó nằm ở Trang danh sách sản phẩm

1.1.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Điều kiện tiên quyết để có thể quản lý được các sản phẩm là phải nhìn thấy được chúng.

- Để vận hành một website bán hàng, đòi hỏi lượng sản phẩm phong phú và đa dạng, thuộc nhiều phân loại, mẫu mã,... cần có một chức năng để người quản trị viên có thể nắm bắt được tất cả những sản phẩm mà cửa hàng đang bán, những thông tin chi tiết về các sản phẩm ấy.

- Chức năng này cho biết Tên, Hình ảnh, Phân loại, Giá bán, Giá niêm yết, Trạng thái, Tồn kho của một sản phẩm. Có nghĩa là người quản trị có thể dựa vào những thông tin này để đưa ra các quyết định về việc nhập thêm hàng, tạo chương trình giảm giá đối với các sản phẩm cũ tồn kho nhiều,...

1.1.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Quản trị viên chọn mục Danh sách trên thanh menu, chọn Sản phẩm.

- Quản trị viên cũng có thể truy cập bằng đường link của trang Danh sách sản phẩm.

1.1.5 Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên kích hoạt chức năng này, yêu cầu sẽ được gửi đến phía server

- Phía server sẽ lấy từ database các sản phẩm thuộc bảng Sản phẩm lên.

- Sau đó danh sách các sản phẩm này được xử lý để lấy từng thuộc tính đưa lên giao diện trang quản trị

- Danh sách các sản phẩm sẽ được hiển thị dưới dạng bảng trên trang Danh sách sản phẩm.

1.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa sản phẩm

1.2.1 Các chức năng này là gì?

- Là chức năng cho phép quản trị viên thêm mới một sản phẩm, chỉnh sửa thông tin sản phẩm hiện có hay xóa nó ra khỏi database.

1.2.2 Các chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng Xóa sản phẩm nằm ở ngay trang Danh sách sản phẩm.

- Chức năng Thêm sản phẩm nằm ở Trang thêm sản phẩm.

- Chức năng Cập nhật sản phẩm nằm ở Trang cập nhật sản phẩm.

- Nó được biểu diễn ở trang Danh sách sản phẩm, quản trị viên có ở nhìn thấy nút Xóa, Xóa tất cả, Thêm sản phẩm ở phía cuối trang, và biểu tượng cập nhật sản phẩm ở mỗi dòng sản phẩm.

1.2.3 Tại sao phải dùng các chức năng này ?

-Trong quá trình bán hàng, chắc chắn cửa hàng sẽ phải liên tục nhập hàng về để bán, nên chức năng Thêm sản phẩm là rất quan trọng.

-Việc thay đổi hay cập nhật lại thông tin sản phẩm cũng là rất cần thiết trong trường hợp quản trị viên nhập sai thông tin sản phẩm hay có thay đổi thông tin của sản phẩm trong quá trình bán hàng.

-Trong trường hợp nào đó, người quản trị hệ thống muốn loại bỏ sản phẩm nào đó không còn được bán tại cửa hàng, họ có thể dùng chức năng Xóa sản phẩm. Tuy nhiên điều này rất nguy hiểm, vì sản phẩm sau khi xóa sẽ biến mất khỏi database, và những thông tin liên quan tới nó cũng sẽ bị ảnh hưởng, người quản trị phải hết sức cẩn nhắc khi sử dụng chức năng này.

-Nếu không có chức năng quản lí sản phẩm thì chỉ có thể cập nhật thông tin sản phẩm trong database. Như vậy, sẽ khó khăn trong việc cập nhật thông tin sản phẩm, chỉ có người sử thiết kế hệ thống mới làm được dẫn đến gây mất thời gian và không an toàn database khi sửa đổi.

1.2.4 Các chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

-Khi quản trị viên bấm vào các nút Thêm sản phẩm, Cập nhật sản phẩm trên các trang tương ứng, đối với chức năng Thêm, Cập nhật sản phẩm.

-Còn đối với chức năng Xóa sản phẩm, khi quản trị viên chọn vào ô vuông ở cột đầu tiên mỗi dòng sản phẩm và bấm nút Xóa hoặc bấm nút Xóa tất cả tại Trang danh sách sản phẩm.

1.2.5 Quy trình xử lý

-Chức năng Thêm sản phẩm:

+ Hệ thống yêu cầu quản trị viên nhập thông tin về Sản phẩm : Mã sản phẩm, Tên sản phẩm, Mô tả sản phẩm, Hình ảnh sản phẩm, Phân loại sản phẩm, Đối tượng, Kích cỡ, màu sắc, số lượng, Nhà phân phối, Giá niêm yết.

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin sản phẩm xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Cập nhật sản phẩm:

+ Khi quản trị viên bấm cập nhật một sản phẩm, mã của sản phẩm sẽ được gửi đến phía server

+ Phía server sẽ lấy từ database thông tin của mã sản phẩm tương ứng để hiển thị lên trang

+ Quản trị viên có thể thay đổi các thông tin này, sau đó nhấn nút Cập nhật sản phẩm

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin sản phẩm xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Xóa sản phẩm:

+ Khi quản trị viên chọn xóa một sản phẩm, mã của sản phẩm đó sẽ được gửi đến phía server

+ Phía server sẽ tiến hành xóa sản phẩm đó ra khỏi database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

1.3. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa các thông tin về sản phẩm

1.3.1 Các chức năng này là gì?

- Là các chức năng giúp quản trị viên thêm một thông tin sản phẩm nào đó, thay đổi thông tin về sản phẩm, hoặc xóa thông tin nào đó của sản phẩm ra khỏi hệ thống

- Chức năng này bao gồm việc Thêm, Cập nhật, Xóa loại sản phẩm, danh mục sản phẩm, đối tượng khách hàng, màu sắc, kích cỡ của sản phẩm.

1.3.2 Các chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Tùy xem đó thông tin mà nó được xuất hiện ở trang tương ứng:

+ Loại sản phẩm: Trang danh sách loại sản phẩm, Trang thêm loại sản phẩm, Trang cập nhật loại sản phẩm.

+ Danh mục sản phẩm: Trang danh sách Danh mục sản phẩm, Trang thêm Danh mục sản phẩm, Trang cập nhật Danh mục sản phẩm.

+ Đối tượng khách hàng: Trang danh sách Đối tượng khách hàng, Trang thêm Đối tượng khách hàng, Trang cập nhật Đối tượng khách hàng.

+ Kích cỡ: Trang danh sách kích cỡ, Trang thêm kích cỡ, Trang cập nhật kích cỡ.

+ Màu sắc: Trang danh sách Màu sắc, Trang thêm Màu sắc, Trang cập nhật Màu sắc.

- Ở các trang này, các chức năng Thêm, cập nhật, xóa được thể hiện bằng các nút bấm Thêm, Cập nhật, Xóa, Xóa tất cả.

1.3.3 Tại sao phải dùng các chức năng này ?

- Nhu cầu của khách hàng ngày càng cao, do đó việc đa dạng hóa các danh mục, các loại sản phẩm, kích cỡ, màu sắc là điều cần thiết, mà để thực hiện được việc đó thì trước tiên người quản trị phải thêm các thông tin sản phẩm ấy vào hệ thống.

- Có những loại sản phẩm đã lỗi thời mà cửa hàng không muốn bán nữa, thì người quản trị có thể xóa nó ra khỏi hệ thống, hoặc cải tiến nó rồi cập nhật lại thông tin.

1.3.4 Các chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa:

+ Nhóm sản phẩm: Quản lý -> Sản phẩm -> Nhóm sản phẩm

+ Kích cỡ: Quản lý -> Sản phẩm -> Kích cỡ

+ Màu sắc: Quản lý -> Sản phẩm -> Màu sắc

- Khi quản trị viên bấm vào các nút Thêm sản phẩm, Cập nhật sản phẩm trên các trang tương ứng, đối với chức năng Thêm, Cập nhật sản phẩm.

- Còn đối với chức năng Xóa sản phẩm, khi quản trị viên chọn vào ô vuông ở cột đầu tiên mỗi dòng sản phẩm và bấm nút Xóa hoặc bấm nút Xóa tất cả.

1.3.5 Quy trình xử lý.

- Nhìn chung, chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa các thông tin liên quan đến sản phẩm đều có quy trình xử lý tương tự nhau, chi tiết như sau.

- Chức năng Thêm:

+ Hệ thống yêu cầu quản trị viên nhập thông tin về: Mã, Tên.

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

- + Phía server sẽ lưu thông tin xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Cập nhật:

- + Khi quản trị viên bấm cập nhật, mã của thông tin ấy sẽ được gửi đến phía server

- + Phía server sẽ lấy từ database thông tin của mã thông tin tương ứng để hiển thị lên trang

- + Quản trị viên có thể thay đổi các thông tin này, sau đó nhấn nút Cập nhật

- + Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

- + Phía server sẽ lưu thông tin xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Xóa:

- + Khi quản trị viên chọn xóa một thông tin sản phẩm, mã của nó sẽ được gửi đến phía server

- + Phía server sẽ tiến hành xóa loại thông tin ấy ra khỏi database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

1.4. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa nhà phân phối

1.4.1 Chức năng này là gì ?

- Là chức năng cho phép quản trị viên thêm mới một nhà phân phối, thay đổi thông tin về nhà phân phối, hoặc xóa nhà phân phối đó ra khỏi hệ thống.

1.4.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng Xóa nhà phân phối nằm ở ngay trang Danh sách nhà phân phối.

- Chức năng Thêm nhà phân phối nằm ở Trang thêm nhà phân phối.

- Chức năng Cập nhật nhà phân phối nằm ở Trang cập nhật nhà phân phối.

- Nó được biểu diễn ở trang Danh sách nhà phân phối, quản trị viên có thể nhìn thấy nút Xóa, Xóa tất cả, Thêm sản phẩm ở phía cuối trang, và biểu tượng cập nhật nhà phân phối ở mỗi dòng.

1.4.3 Tại sao phải dùng các chức năng này ?

- Tùy vào chính sách và định hướng phát triển của hàng, qua từng giai đoạn, các nhà phân phối hợp tác với cửa hàng cũng có sự đổi mới hoặc hủy bỏ hợp tác.

- Đối với một nhà phân phối nào đó, thông tin của họ đôi khi cũng có sự thay đổi (địa chỉ, số điện thoại, email).

- Vì vậy việc thêm, cập nhật, xóa nhà phân phối là cần thiết.

1.4.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi quản trị viên bấm vào các nút Thêm nhà phân phối, Cập nhật nhà phân phối trên các trang tương ứng, đối với chức năng Thêm, Cập nhật nhà phân phối.

- Còn đối với chức năng Xóa nhà phân phối, khi quản trị viên chọn vào ô vuông ở cột đầu tiên mỗi dòng và bấm nút Xóa hoặc bấm nút Xóa tất cả tại Trang danh sách nhà phân phối.

1.4.5 Quy trình xử lý

- Chức năng Thêm nhà phân phối:

+ Hệ thống yêu cầu quản trị viên nhập thông tin về nhà phân phối : Mã, Tên, Email, Số điện thoại, Địa chỉ.

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin nhà phân phối xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

-Chức năng Cập nhật nhà phân phối:

+ Khi quản trị viên bấm cập nhật một nhà phân phối, mã của nhà phân phối sẽ được gửi đến phía server

+ Phía server sẽ lấy từ database thông tin của mã nhà phân phối tương ứng để hiển thị lên trang

+ Quản trị viên có thể thay đổi các thông tin này, sau đó nhấn nút Cập nhật

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin nhà phân phối xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Xóa nhà phân phối:

+ Khi quản trị viên chọn xóa một nhà phân phối, mã của nhà phân phối đó sẽ được gửi đến phía server

+ Phía server sẽ tiến hành xóa nhà phân phối đó ra khỏi database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

1.5. Chức năng Xem đánh giá khách hàng và trả lời đánh giá về sản phẩm

1.5.1 Chức năng này là gì?

- Là chức năng cho phép quản trị viên theo dõi các đánh giá của khách hàng về các sản phẩm của cửa hàng, và có thể trả lời những đánh giá đó.

1.5.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Vị trí của nó nằm ở Trang danh sách đánh giá sản phẩm, Trang Chi tiết đánh giá

1.5.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Đây gần như là chức năng không thể thiếu đối với người quản trị, nó giúp người quản trị biết được cảm nhận của khách hàng, biết được đâu là sản phẩm được khách hàng yêu thích, biết được sản phẩm đang gặp thiếu sót gì để cải thiện

- Việc trả lời đánh giá của khách hàng sẽ giúp khách hàng cảm thấy được quan tâm, và tạo mối quan hệ thân thiện đối với khách hàng.

1.5.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Trên menu , Khi quản trị viên bấm vào mục Quản lý -> Sản phẩm -> Đánh giá.

- Để xem chi tiết đánh giá, tại mỗi dòng, quản trị viên bấm vào nút Xem, cột Xem chi tiết.

1.5.5 Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên truy cập tới Trang danh sách Đánh giá, phía server sẽ lấy từ database dữ liệu về các đánh giá sản phẩm để hiển thị lên trang.

- Khi quản trị viên truy cập Trang chi tiết đánh giá, chi tiết về đánh giá đó sẽ được phía server lấy từ database lên để hiển thị

- Khi quản trị viên trả lời đánh giá, đánh giá ấy sẽ được phía server lưu trong database.

2. Chức năng quản lý đơn hàng

2.1. Chức năng Xem danh sách đơn hàng

2.1.1 Chức năng này là gì?

- Là chức năng giúp quản trị viên có thể xem tiếp nhận tất cả các đơn hàng mà mọi khách hàng đã đặt hàng trên Website.

- Hiển thị trạng thái đơn hàng như : đơn hàng mới, đơn hàng đang được xử lý, đơn hàng hủy, đơn hàng thành công

2.1.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng này xuất hiện ở trang đơn hàng

2.1.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Giúp người quản trị dễ dàng xem ngày đặt hàng, sản phẩm, giá sản phẩm, chi tiết đơn hàng của một sản phẩm nào đó mà khách hàng đặt
- Các đơn hàng sẽ được lưu lại với đầy đủ thông tin giúp người quản trị dễ dàng quản lí.

2.1.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Quản trị viên chọn mục Danh sách trên thanh menu, chọn Đơn Hàng.

2.1.5 Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên kích hoạt chức năng này, yêu cầu sẽ được gửi đến phía server
- Phía server sẽ lấy từ database các đơn hàng thuộc bảng Đơn Hàng lên.
- Sau đó danh sách các đơn hàng này được xử lý để lấy từng thuộc tính đưa lên giao diện trang quản trị
- Danh sách các đơn hàng sẽ được hiển thị dưới dạng bảng trên trang Danh sách đơn hàng

2.2. Chức năng Tiếp nhận đơn hàng, Hủy đơn hàng

2.2.1 Chức năng này là gì?

- Các trạng thái đơn hàng như : đơn hàng mới, đơn hàng đang được xử lí, đơn hàng hủy, đơn hàng thành công sẽ hiện thị từ đó quản trị có thể xử lí (Tiếp nhận hoặc Hủy bỏ) các đơn hàng mà khách hàng đặt hàng trên website

2.2.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng này xuất hiện ở trang chi tiết đơn hàng

2.2.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Giúp quản trị viên dễ dàng quản lí: xóa, cập nhập đơn hàng, xử lí tiếp nhận đơn hàng thành công trong giao diện quản trị để phục vụ mua bán hàng

2.2.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Quản trị viên chọn mục Danh sách trên thanh menu, chọn Đơn Hàng, chọn chi tiết đơn hàng

2.2.5 Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên kích hoạt chức năng này, yêu cầu sẽ gửi tới server
- Phía server sẽ cập nhập các trạng thái đơn hàng lên trang Đơn Hàng của admin

3. Chức năng Quản lý quản trị viên

3.1. Chức năng hiển thị Danh sách quản trị viên

3.1.1 Chức năng này là gì?

- Là hiển thị tất cả các các quản trị viên bao gồm các thông tin : ID, Tên, Quyền hạn trong Website, trạng thái làm việc.

3.1.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng này xuất hiện ở trang danh sách quản trị viên.

3.1.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Giúp cho Tổng Quản Trị có thể xem thông tin các quản trị viên trong hệ thống và dễ dàng quản lí.

- Giúp các quản trị viên nắm bắt thông tin và các quyền hạn của mình và mọi quản trị viên khác trên Website.

3.1.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Chọn mục Quản Lí, chọn quản trị viên, chọn danh sách.

3.1.5 Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên kích hoạt chức năng này, yêu cầu sẽ gửi tới server

- Phía server sẽ lấy dữ liệu từ database đưa lên giao diện trang danh sách quản trị viên

- Danh sách quản trị viên sẽ hiển thị dưới dạng bảng trên trang Danh Sách.

3.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa quản trị viên

3.2.1 Chức năng này là gì?

- Là chức năng giúp tổng quản trị viên có thể quản lí các quản trị viên trong Website của mình

- Giúp tổng quản trị có thêm, xóa sửa các quản trị viên hợp lí.

3.2.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng này hiện ở trang Thêm Xóa quản trị viên.

3.2.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Giúp cho Tổng quản trị dễ dàng quản lí các quản trị viên cho Website thêm độ hiệu quả cao

- Dễ dàng chắc lọc các thành viên quản trị viên theo xu hướng tốt nhất.

3.2.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Chọn mục Quản Lí, chọn mục quản trị viên , chọn danh sách, trong danh sách chọn phần thêm xóa sửa quản trị viên .

3.2.5 Quy trình xử lý

- Khi Tổng quản trị viên kích hoạt vào chức năng này yêu cầu sẽ gửi tới server.
- Dữ liệu được cập nhập vào database và hiển thị ra giao diện ở trang Danh Sách quản trị viên .

4. Chức năng Quản lý khách hàng

4.1. Chức năng này là gì ?

- Là chức năng cho phép người quản trị quản lý thông tin về các khách hàng đã đăng ký tài khoản (Tên, địa chỉ, email, số điện thoại, lượt truy cập, lượt mua hàng)

4.2. Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí của nó nằm ở Trang danh sách khách hàng và Trang chi tiết hoạt động.

4.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Lượng khách hàng của hệ thống là rất lớn, đòi hỏi phải có chức năng để quản lý các thông tin của khách hàng.
- Từ chức năng này, quản trị viên có thể biết được rằng khách hàng thường có thói quen mua sắm như thế nào, từ đó đưa ra các chính sách, chương trình hợp lý.
- Đôi khi khách hàng có những thắc mắc không thể tự giải quyết, quản trị viên có thể tra cứu thông tin khách hàng tại đây để hỗ trợ họ

4.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Trên thanh menu, người quản trị chọn mục Quản lý -> Khách hàng
- Quản trị viên có thể truy cập trực tiếp bằng đường link tới trang.

4.5. Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên truy cập Trang danh sách khách hàng, phía server sẽ lấy từ database lên thông tin của tất cả các khách hàng hiển thị lên trang.
- Khi quản trị viên bấm nút Xem trong cột Hoạt động, quản trị viên sẽ được điều hướng tới trang chi tiết hoạt động của khách hàng ấy
- Tại Trang chi tiết hoạt động , tất cả các lượt truy cập, lượt mua hàng của khách hàng sẽ được hiển thị.

5. Chức năng quản lý Bộ sưu tập

5.1. Chức năng này là gì ?

- Là chức năng cho phép quản trị viên xem danh sách các bộ sưu tập sản phẩm hiện có của cửa hàng và thao tác thêm, cập nhật, xóa bộ sưu tập nào đó.

5.2. Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Vị trí của nó nằm ở Trang danh sách bộ sưu tập, Trang thêm và cập nhật bộ sưu tập

5.3. Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Mỗi một cửa hàng, thương hiệu đều cần có những bộ sưu tập sản phẩm mang nét đặc trưng của mình, đó chính là điểm nổi bật, thu hút khách hàng của thương hiệu đó.

- Việc quản lý các bộ sưu tập cũng có ý nghĩa lớn về mặt chiến lược, giúp thương hiệu đưa ra các kế hoạch, các sản phẩm phù hợp với xu hướng, với các mùa trong năm,...

5.4. Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Trên thanh menu, quản trị viên chọn mục Quản lý -> Bộ sưu tập

- Quản trị viên cũng có thể truy cập bằng đường link của trang.

5.5. Quy trình xử lý

- Khi quản trị viên truy cập vào Trang danh sách bộ sưu tập, phía server sẽ lấy dữ liệu của các bộ sưu tập lên để hiển thị trên trang.

- Chức năng Thêm Bộ sưu tập:

+ Hệ thống yêu cầu quản trị viên nhập thông tin về Bộ sưu tập : Mã bộ sưu tập, Tên, Hình ảnh, Mô tả, thêm sản phẩm vào bộ sưu tập.

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin bộ sưu tập xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Cập nhật Bộ sưu tập:

+ Khi quản trị viên bấm cập nhật một bộ sưu tập, mã của bộ sưu tập sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lấy từ database thông tin của mã bộ sưu tập tương ứng để hiển thị lên trang.

+ Quản trị viên có thể thay đổi các thông tin này, sau đó nhấn nút Cập nhật

+ Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu nhập vào, nếu không hợp lệ thì đưa ra thông báo và yêu cầu quản trị viên nhập lại, nếu hợp lệ thông tin sẽ được gửi đến phía server.

+ Phía server sẽ lưu thông tin bộ sưu tập xuống database, đưa ra thông báo thành công hoặc thất bại.

- Chức năng Xóa bộ sưu tập:

+ Khi quản trị viên chọn xóa một bộ sưu tập, mã của bộ sưu tập đó sẽ được gửi đến phía server

+ Phía server sẽ tiến hành xóa bộ sưu tập đó ra khỏi database, đưa ra thông báo thành công hoặc bất bại.

6. Chức năng quản lý khuyến mãi

6.1. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa chương trình khuyến mãi

6.1.1 Chức năng này là gì?

Là chức năng dùng để thêm, cập nhật, xóa các chương trình khuyến mãi gồm tên chương trình, thời gian bắt đầu và kết thúc chương trình, các sản phẩm hay loại sản phẩm được áp dụng giảm giá cho chương trình, giá trị giảm giá cho chương trình giảm giá.

6.1.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Chức năng này xuất hiện trong trang Quản lý khuyến mãi.

6.1.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Khi một sản phẩm mới được bán, vào một dịp lễ lớn, hay một dịp tri ân khách hàng, sinh nhật của cửa hàng, cửa hàng nên có các chương trình khuyến mãi cho khách hàng, tạo nên sức hút mua sản phẩm cho khách hàng.

- Vì vậy, cửa hàng không thể thiếu các chương trình khuyến mãi, mà mỗi năm thì các chương trình khuyến mãi có một chu kỳ nhất định, ví dụ như vào một ngày lễ giáng sinh, cửa hàng sẽ tiến hành chương trình khuyến mãi, mỗi lần khuyến mãi cửa hàng đều tạo ra chương trình khuyến mãi sẽ gây ra tổn công cho người quản lí.

- Hệ thống sẽ tiến hành tạo chương trình khuyến mãi và sử dụng lại cho các trương trình, làm cho cửa hàng linh động trong việc khuyến mãi cho người dùng, tiết kiệm thời gian và công sức cho người quản lí.

6.1.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

Khi người quản lí tiến hành nhấn vào thêm, sửa, xóa chương trình khuyến mãi trong trang Quản lý chương trình khuyến mãi.

6.1.5 Quy trình xử lý

Người quản lí tiến hành thêm, cập nhật, xóa thông tin chương trình khuyến mãi thì hệ thống sẽ thay đổi thông tin của chương trình khuyến mãi trong cơ sở dữ liệu. Trang web sẽ tiến hành reload lại dữ liệu và hiển thị lên trang.

6.2. Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa mã giảm giá

6.2.1 Chức năng này là gì?

- Là chức năng dùng để thêm mã để người dùng nhập để áp dụng giảm giá cho sản phẩm người dùng mua.

6.2.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng Thêm, Cập nhật, Xóa mã giảm giá xuất hiện trong trang Quản lý mã giảm giá.

6.2.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Khi một cửa hàng giảm giá cho một loại khách hàng giới hạn thì chức năng Thêm mã giảm giá cho phép người quản lý tạo ra mã giảm giá cho sản phẩm đó, người dùng nhập mã giảm giá thì chương trình khuyến mãi sẽ được áp dụng.

- Chức năng này làm cho người quản lý quản lý chương trình giảm giá một cách dễ dàng.

6.2.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi người quản lý thêm, sửa, xóa mã giảm giá trong trang Quản lý mã giảm giá.

- Khi người dùng nhập mã giảm giá khi thanh toán.

6.2.5 Quy trình xử lý

- Người quản lý thêm, sửa, xóa mã giảm giá gồm mã giảm giá, số lượng mã giảm giá được dùng, sản phẩm được giảm giá thì thông tin mã giảm giá sẽ lưu vào cơ sở dữ liệu.

- Người dùng nhập mã giảm giá khi thanh toán thì mã giảm giá được áp dụng và số lượng mã giảm giá được dùng trong cơ sở dữ liệu sẽ giảm xuống.

- Khi số lượng mã giảm giá được dùng trong cơ sở dữ liệu bằng 0, người dùng nhập mã giảm giá thì hệ thống sẽ thông báo cho người dùng chương trình giảm giá đã kết thúc.

7. Chức năng Thống kê

7.1. Chức năng Thống kê lượt truy cập

7.1.1 Chức năng này là gì?

Chức năng Thống kê lượt truy cập là chức năng dùng để đếm số lượng người truy cập vào website.

7.1.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng thống kê lượt truy cập dùng ở trang thống kê lượt truy cập.

- Chức năng thống kê lượt truy cập dùng ở góc dưới, bên trái của trang chủ website.

7.1.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Khi người dùng vào website, người dùng biết được số lượng người đang truy cập vào website lựa chọn sản phẩm, thường thì chức năng này được dùng cho các trang như truy cập vào một hệ thống được giới hạn người dùng để người dùng biết

được số người truy cập đã đạt giới hạn hay chưa. Vì vậy, chức năng này không cần dùng đến trong trang website bán hàng.

- Người quản lí cần biết được số lượng người truy cập vào website theo các giờ, ngày, tuần, tháng, năm để lấy số liệu đó phân tích số người truy cập vào thời gian nào là nhiều, là ít, từ đó người quản lí quyết định, lựa chọn chiến lược quản bá sản phẩm hợp lí để tăng số lượng mua hàng của người dùng cũng như là phát triển cửa hàng của mình một cách tối ưu nhất.

7.1.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi người dùng truy cập vào website.
- Khi người quản lí vào trang Thống kê lượt truy cập

7.1.5 Quy trình xử lý

- Khi người dùng truy cập vào website, hệ thống sẽ tiến hành lưu lại thời gian người dùng truy cập vào hệ thống.
- Hệ thống thống kê thời gian người dùng truy cập vào từng giờ, ngày, tuần, tháng, năm và đưa dữ liệu lên trang Thống kê lượt truy cập.

7.2. Chức năng Thống kê lượt mua hàng

7.2.1 Chức năng này là gì?

Là chức năng thống kê sản phẩm được bán theo ngày, tháng, tuần, năm.

7.2.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Chức năng Thống kê lượt mua hàng dùng trong trang Thống kê lượt mua hàng.

7.2.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Người quản lí cần biết được thông tin số lượng sản phẩm trong cửa hàng được bán bao nhiêu vào thời gian nào để biết được sản phẩm đó có mẫu, kiểu dáng hay màu sắc nào bán chạy vào thời gian nào, bán ế vào thời gian nào để có được chiến lược như nên bán màu sắc nào nhiều, màu sắc nào ít, mẫu đó bán vào thời gian nào, mùa nào, mẫu nào thân thiện với người dùng và được ưa chuộng để đưa ra chiến lược kinh doanh hợp lí, phát triển cửa hàng.

7.2.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

Khi người dùng tiến hành mua sản phẩm và trạng thái đơn hàng được giao hoàn tất.

7.2.5 Quy trình xử lý.

Khi đơn hàng được giao hoàn tất, hệ thống sẽ lưu thời gian giao hàng vào cơ sở dữ liệu, hệ thống sẽ đưa dữ liệu gồm sản phẩm, số liệu, thời gian lên trang Thống kê lượt mua hàng.

7.3. Chức năng Thống kê các góp ý

7.3.1 Chức năng này là gì?

Là chức năng dùng để hiển thị các góp ý của người dùng lên cho người quản lí.

7.3.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

Chức năng này dùng trong trang Thống kê góp ý.

7.3.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

- Một cửa hàng tốt là một cửa hàng biết lắng nghe người dùng, một cửa hàng tốt cần lắng nghe những góp ý từ người dùng về các vấn đề về nhân viên, về vấn đề không hợp lí của trang web hay một vấn đề nào đó về sản phẩm.

- Vì vậy, chức năng này cho phép người dùng góp ý lên form và gửi, hệ thống sẽ hiển thị các góp ý của người dùng lên trang Thống kê quản lí để người quản lí biết được và tiếp nhận các góp ý từ người dùng để dần hoàn thiện cửa hàng, từ đó đưa cửa hàng phát triển hơn.

7.3.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Khi người dùng nhập góp ý vào form góp ý.
- Khi người quản lí truy cập vào trang Thống kê góp ý.

7.3.5 Quy trình xử lý

- Người dùng nhập nội dung góp ý vào form góp ý.
- Hệ thống lưu nội dung , thông tin góp ý vào hệ thống.
- Hệ thống tiến hành thông báo cho người dùng đã thành công và cảm ơn người dùng.
- Khi người quản lí truy cập vào trang Thống kê quản lí hệ thống sẽ tải các dữ liệu góp ý của người dùng lên trang.

7.4. Chức năng Thống kê Câu hỏi thường gặp.

7.4.1 Chức năng này là gì?

Là chức năng dùng để hiển thị các câu hỏi thường gặp của website và câu trả lời của người quản lí về câu hỏi đó.

7.4.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Chức năng Câu hỏi thường gặp xuất hiện trong trang Câu hỏi thường gặp.
- Chức năng này xuất hiện trong trang Thống kê và trả lời câu hỏi.

7.4.3 Tại sao phải dùng chức năng này ?

Khi người dùng mua hàng hay gặp các vấn đề liên quan đến cách thanh toán sản phẩm như thế nào, gặp các vấn đề về cách sử dụng website thì đây là lúc chức

năng này hoạt động, nó đưa ra các câu hỏi thường gặp của người dùng và cách xử lý các vấn đề đó từ người quản lý. Chức năng này tiện dụng khi người dùng gặp vấn đề, người dùng không cần phải hỏi và đợi câu trả lời từ người quản lý.

7.4.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

Khi người dùng vào trang Câu hỏi thường gặp

Khi người quản lý truy cập vào trang Câu hỏi thường gặp.

7.4.5 Quy trình xử lý

Người quản lý thêm câu hỏi và câu trả lời trong trang Câu hỏi thường gặp, hệ thống sẽ tiến hành lưu dữ liệu và tải dữ liệu lên trang Câu hỏi thường gặp.

7.5. Chức năng Thống kê doanh số

7.5.1 Chức năng Thống kê doanh số là gì ?

- Là chức năng giúp quản trị viên có thể theo dõi và kiểm soát được doanh số của cửa hàng qua đó có thể điều chỉnh được chiến lược kinh doanh cho phù hợp.

7.5.2 Chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Nó xuất hiện ở Trang thống kê doanh số

7.5.3 Tại sao phải sử dụng chức năng này ?

- Như đã nói ở trên, đây là chức năng cho phép quản trị viên theo dõi doanh số của cửa hàng, điều này cực kỳ quan trọng, nó giúp quản trị viên biết được rằng nhóm sản phẩm nào đem về doanh số cao nhất, thấp nhất, từ đó điều chỉnh chiến lược kinh doanh cho hợp lý.

- Thống kê doanh số cũng là công cụ để quản trị viên có thể nắm bắt được tâm lý của khách hàng qua từng giai đoạn, từng mùa, từng thời gian trong năm, thời điểm nào thì loại hàng nào bán được nhiều nhất,... Đó là công cụ tuyệt vời giúp người quản trị hệ thống kiểm soát việc kinh doanh.

7.5.4 Chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Trên thanh menu, quản trị viên bấm chọn mục Thống kê -> Doanh số

- Khi quản trị viên truy cập trực tiếp bằng đường link tới Trang thống kê doanh số

7.5.5 Quy trình xử lý ?

- Khi quản trị viên truy cập trang, phía server sẽ lấy dữ liệu của các đơn hàng đã hoàn thành, sau đó xử lý và đưa ra các thông tin và tổng doanh số để hiển thị lên trang.

8. Các chức năng khác : Tìm kiếm, Lọc, Sắp xếp, Phân trang

8.1. Các chức năng này là gì ?

- Là các chức năng hỗ trợ quản trị viên trong việc thực hiện các thao tác với hệ thống : tìm kiếm sản phẩm, hóa đơn, khách hàng...; Lọc sản phẩm theo loại, trạng thái...; Sắp xếp sản phẩm, đơn hàng theo tên, ngày,...; Phân trang giúp hiển thị số sản phẩm nhất định trên 1 trang.

8.2. Các chức năng này xuất hiện ở đâu ?

- Các chức năng này xuất hiện ở hầu hết các trang có số lượng thông tin hiển thị lớn (Trang danh sách sản phẩm, danh sách đơn hàng,...), đặc biệt, đối chức năng tìm kiếm sẽ được cố định ở phần đầu mỗi trang, cho phép quản trị viên tìm kiếm mọi lúc mọi nơi.

8.3. Tại sao phải sử dụng các chức năng này ?

- Quản trị viên là những người đối mặt với lượng thông tin khổng lồ, về sản phẩm, hóa đơn, khách hàng,... Việc cung cấp cho họ các chức năng tìm kiếm, bộ lọc, sắp xếp, phân trang là điều vô cùng cần thiết.

+ Chức năng tìm kiếm: Giúp tìm kiếm sản phẩm, đơn hàng nào đó một cách nhanh chóng

+ Chức năng bộ lọc: Giúp quản trị viên có thể dễ dàng lọc ra những sản phẩm, hóa đơn theo mong muốn, thuận tiện cho quá trình quản lý.

+ Chức năng sắp xếp: Cho phép quản trị viên sắp xếp các thông tin hiển thị theo bộ lọc nào đó, giúp các thông tin cần thiết được hiển thị lên trên đầu.

+ Chức năng phân trang: Cho phép quản trị viên có thể điều chỉnh số lượng sản phẩm, hóa đơn, hiển thị trong một trang.

8.4. Các chức năng này được kích hoạt như thế nào ?

- Chức năng tìm kiếm: Khi quản trị viên nhập thông tin tìm kiếm vào ô tìm kiếm và bấm Enter hoặc bấm biểu tượng kính lúp bên phải.

- Chức năng Lọc: Khi quản trị viên chọn một bộ lọc nào đó, ví dụ ở Trang danh sách sản phẩm, cột Loại sản phẩm, quản trị viên chọn Quần kaki.

- Chức năng sắp xếp: Ở các trang có chức năng này, ở mục sắp xếp, quản trị viên lựa chọn sắp xếp theo trường nào đó.

- Chức năng phân trang: Ở các trang có chức năng này, ở mục Hiển thị, quản trị viên lựa chọn số lượng thông tin sẽ hiển thị trên 1 trang.

8.5. Quy trình xử lý

Nhìn chung, các chức năng này đều thực hiện thao tác lấy sản phẩm dựa theo một bộ lọc nào đó, thế nên quy trình xử lý của chúng cũng khá tương đồng nhau.

- Khi quản trị viên tìm kiếm từ khóa nào đó, hay lọc, sắp xếp, phân trang thì yêu cầu sẽ được gửi về phía server

- Phía server sẽ lấy các sản phẩm lên và hiển thị theo từ khóa hay bộ lọc tương ứng.

-- Hết --